

Số: 436/KH-UBND

Cao Bằng, ngày 01 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ ban hành
Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 16/6/2022
Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII
về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả
kinh tế tập thể trong giai đoạn mới**

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể (gọi tắt là Nghị quyết số 09/NQ-CP), Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 15/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW (gọi tắt là Chương trình số 17-CTr/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Việc xây dựng Kế hoạch nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 09/NQ-CP, Chương trình số 17-CTr/TU; tạo sự thống nhất trong công tác lãnh chỉ đạo của các cấp, các ngành, tạo sự chuyên biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố về kinh tế tập thể (KTTT) và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

2. Yêu cầu

Xác định các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của từng ngành, từng cấp trong việc thực hiện chức năng quản lý, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể làm cơ sở cho công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu về phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức hợp tác đa dạng, nòng cốt là các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và các quan điểm, định hướng, chủ trương, chính sách được đề ra trong Nghị quyết số 20-NQ/TW; Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải mang tính khả thi; Quá trình tổ chức thực hiện phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo, đúng với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, bám sát vào sự lãnh chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và phù hợp với tình hình thực tiễn, điều kiện của tỉnh. Các chương trình,

đề án về phát triển kinh tế tập thể được ưu tiên đầu tư và tổ chức thực hiện, có sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương, sự hợp tác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tập thể năng động, hiệu quả, bền vững cùng với kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc trong cơ cấu kinh tế của tỉnh với nhiều mô hình hợp tác, liên kết trên cơ sở tôn trọng bản chất, giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể. Thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia các tổ chức kinh tế tập thể; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững và bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2030

- Toàn tỉnh có ít nhất 460 hợp tác xã (HTX) với khoảng 3.800 thành viên (trong đó 260 HTX nông nghiệp và 200 HTX phi nông nghiệp), 50 tổ hợp tác (THT) hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp với khoảng 400 thành viên và có 02 Liên hiệp HTX trở lên.

- Số HTX hoạt động có hiệu quả đạt loại khá, tốt đạt từ 50% trở lên; số HTX yếu kém giảm dưới 10%, 100% HTX được tổ chức và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

- Có ít nhất 5% HTX ứng dụng công nghệ cao, trên 50% số HTX tham gia chuỗi liên kết.

- Có ít nhất 65% đội ngũ cán bộ chủ chốt các HTX được đào tạo về chuyên môn, 100% cán bộ chủ chốt HTX được bồi dưỡng bổ sung các kiến thức về HTX, quản trị kinh doanh và pháp luật có liên quan.

Đến năm 2045

Phấn đấu thu hút tối thiểu 20% dân số trên địa bàn tỉnh tham gia các tổ chức kinh tế tập thể. Mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao chất lượng của các tổ chức kinh tế tập thể. Bảo đảm trên 90% tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, trong đó có ít nhất 75% tham gia các chuỗi liên kết. Các tổ chức kinh tế tập thể đều áp dụng công nghệ, nhất là chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

1.1. Các sở, ban, ngành của tỉnh; Các cơ quan trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Triển khai công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 09/NQ-CP, Chương trình số 17-CTr/TU và Kế hoạch này đến toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu để tạo sự thống nhất cao trong

nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành trong việc tổ chức thực hiện; đổi mới tư duy phát triển và đẩy mạnh quyết tâm của các cấp, các ngành về nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

1.2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền hình trên địa bàn tỉnh: Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 20-NQ/TW; Nghị quyết số 09/NQ-CP và Chương trình số 17-CTr/TU tại các huyện, thành phố nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số với quy mô sâu rộng, tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, nội dung thiết thực nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về bản chất, vai trò của kinh tế tập thể, coi trọng lợi ích của thành viên, sự hợp tác, liên kết, trợ giúp lẫn nhau, hướng đến làm giàu cho từng thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện phát triển kinh tế tập thể.

1.3. Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì phối hợp cùng các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện: Xây dựng Chương trình đổi mới về phương pháp tuyên truyền, các chủ trương, chính sách có liên quan đến lĩnh vực kinh tế tập thể, đặc biệt là Nghị quyết số 20-NQ/TW; Nghị quyết số 09/NQ-CP và Chương trình số 17-CTr/TU phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực và hiệu quả với hình thức đa dạng, phong phú; tổ chức tuyên truyền, tư vấn thực hiện Luật Hợp tác xã và các văn bản có liên quan. Vận động thành lập mới hợp tác xã theo đúng nguyên tắc tổ chức hoạt động của Luật Hợp tác xã, chính sách phát triển kinh tế tập thể gắn với xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới.

2. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế thị trường.

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Triển khai thực hiện tốt các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể của Trung ương, của tỉnh. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể thuộc lĩnh vực quản lý, theo hướng xác định các tổ chức kinh tế tập thể là chủ thể phù hợp để kết hợp giữa đầu tư của Nhà nước và đầu tư, quản lý của tập thể người dân (đầu tư công - quản trị cộng đồng). Xây dựng chương trình tổng thể về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh để thống nhất, tập trung nguồn lực, phù hợp với yêu cầu phát triển của kinh tế tập thể và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng thời kỳ với một số chính sách cụ thể (*phát triển nguồn nhân lực, đất đai, tài chính, tín dụng, khoa học - công nghệ, hỗ trợ về thông tin kinh tế, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, bảo hiểm xã hội*); quản lý vận hành và khai thác có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về hợp tác xã; Chương trình chuyển đổi số trong doanh nghiệp 2021-2025. Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả kế hoạch hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2.2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Chính sách phát triển nguồn nhân lực: Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt nội dung bồi dưỡng cán bộ, công chức,

viên chức về KTTT, HTX theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị; đưa các nội dung bồi dưỡng về KTTT, HTX vào chương trình bồi dưỡng CBCCVC của tỉnh sau khi UBND tỉnh phê duyệt nội dung bồi dưỡng.

- *Trường Chính trị Hoàng Đình Giông, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị các huyện, thành phố*: Nghiên cứu đưa nội dung đào tạo về KTTT, HTX vào chương trình giảng dạy trong chương trình đào tạo lý luận chính trị, chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước về KTTT cho cán bộ, công chức, đảng viên tại trường.

- *Sở Giáo dục và Đào tạo*: Chủ trì, nghiên cứu đưa nội dung phát triển KTTT, HTX lồng ghép vào chương trình giảng dạy thông qua môn Giáo dục kinh tế và pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên theo khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- *Liên minh HTX tỉnh*: chủ trì, phối với các sở, ngành và địa phương tổ chức đào tạo các chức danh quản lý KTTT (giám đốc, kế toán, kiểm soát); đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho bộ máy lãnh đạo và người lao động trong các tổ chức KTTT; triển khai các chính sách khuyến khích lao động trẻ có trình độ về làm việc tại các tổ chức KTTT phù hợp với quy định của trung ương và tình hình thực tế địa phương.

2.3. *Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tham mưu về Chính sách đất đai*: Hàng năm tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các văn bản về lĩnh vực tài nguyên và môi trường không còn hiệu lực, không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng cho mọi tổ chức, doanh nghiệp, người dân. Công khai, minh bạch quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, trang thông tin của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cho phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Xây dựng thí điểm và nhân rộng cơ chế, chính sách để khuyến khích kinh tế tập thể, hợp tác xã tham gia vào hoạt động thu gom, phân loại, xử lý chất thải (đặc biệt ở khu vực nông thôn).

2.4. *Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện*: Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp và tham mưu đề xuất một số nội dung tồn tại, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện cho phù hợp với điều kiện thực tế. Tham mưu xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp cho một số sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của tỉnh, tạo sức lan tỏa trên cơ sở hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ nông sản tại địa phương.

2.5. *Cục Thuế tỉnh chủ trì phối hợp cùng với Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tham mưu về Chính sách tài chính*: Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách tài chính, chính sách thuế do Trung ương ban hành. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn các chính sách pháp luật về tài chính, chính sách thuế

mới, sửa đổi, bổ sung, miễn, giảm, gia hạn hỗ trợ cho tổ chức kinh tế tập thể thực hiện kịp thời, đầy đủ, đồng bộ các chính sách hỗ trợ, ưu đãi miễn, giảm, gia hạn về thuế, phí, đất đai cho tổ chức kinh tế tập thể theo quy định của pháp luật.

2.6. Ngân hàng Nhà nước tỉnh tham mưu chính sách tín dụng:

Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về quy định chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP. Tăng cường hỗ trợ tín dụng, cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng cho các đối tượng tham gia các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực, chương trình “Mỗi xã một sản phẩm - OCOP”, các HTX nông nghiệp, trong đó tiếp cận, kết nối với HTX, THT, hộ nông dân xây dựng hoàn chỉnh chuỗi giá trị; hướng dẫn thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ tại các tổ chức KTTT có đủ điều kiện.

Yêu cầu các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh triển khai tốt các chủ trương, cơ chế, chính sách tín dụng đối với khu vực KTTT, chủ động nguồn vốn, đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu vay vốn của HTX, nhất là HTX hoạt động hiệu quả, các HTX điểm, HTX sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và HTX tham gia mô hình liên kết sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực của tỉnh, nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đồng thời tăng cường phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương, cơ chế, chính sách tín dụng đối với khu vực KTTT.

Liên minh HTX tỉnh: Tham mưu thực hiện việc quản lý Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh có hiệu quả. Tập trung lựa chọn các HTX có nhu cầu tiếp cận nguồn vốn vay từ Quỹ để tư vấn, hỗ trợ xây dựng phương án đầu tư có hiệu quả, hỗ trợ vay vốn với lãi suất ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư. Tổ chức quản lý, kiểm tra giám sát các khoản vay, đảm bảo vốn vay được sử dụng đúng mục đích, bảo đảm công khai, minh bạch, không để thất thoát. Quyết liệt trong việc thu hồi lãi vốn vay và nợ gốc các khoản vay đến kỳ hạn, các khoản nợ chậm trả theo kỳ hạn.

2.7. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Chính sách khoa học - công nghệ: Thúc đẩy chuyển đổi số trong hợp tác xã. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ tư vấn về quản lý và khoa học - công nghệ cho các tổ chức kinh tế tập thể theo quy định. Tổ chức thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh và đề xuất đặt hàng các đề tài, dự án cấp bộ, cấp quốc gia thiết thực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, gắn với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Ưu tiên thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu ứng dụng theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh, gắn với đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến, bảo quản sau thu hoạch và phát triển thị trường nông sản. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 03/11/2021 của Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 3440/CTr-UBND của UBND Tỉnh thực hiện Nghị

quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh ủy.

Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể trong lĩnh vực khoa học công nghệ đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số theo Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 2769/KH-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2.8. Sở Công thương chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Chính sách hỗ trợ về thông tin kinh tế, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường: Triển khai chính sách khuyến công, chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, hỗ trợ vốn khuyến công khuyến khích các cơ sở công nghiệp nông thôn trong đó có HTX đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Phát huy thế mạnh vùng, địa phương để phát triển KTTT, HTX gắn với chuỗi giá trị, sản phẩm chủ lực, chương trình OCOP của tỉnh...; phối hợp huy động mọi nguồn lực hỗ trợ đẩy mạnh phát triển HTX theo hướng liên kết từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ; gắn hoạt động sản xuất kinh doanh với ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho các tổ chức kinh tế tập thể nâng cao nghiệp vụ xúc tiến thương mại, kỹ năng quản trị kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ, kỹ năng vận dụng thương mại điện tử trong kinh doanh nhằm nâng cao năng lực về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Tham mưu triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 2529/KH-UBND ngày 21/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch hành động số 604/KH-UBND ngày 17/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 và Kế hoạch khung giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Kế hoạch về xúc tiến thương mại tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025.

Trực tiếp tổ chức và hỗ trợ cho các HTX tham gia các hội chợ để trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, thủ công mỹ nghệ, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm chủ lực của tỉnh ở các kỳ hội chợ, triển lãm có tính chất khu vực, quốc tế được tổ chức tại các vùng kinh tế trọng điểm, biên giới trong cả nước. Hàng năm, tổ chức từ 01 - 02 hội nghị giao thương kết nối cung cầu tại tỉnh; tổ chức đoàn khảo sát thị trường trong nước trên cơ sở đề xuất thực tế và nhu cầu của HTX. Đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại, thương mại điện tử; khai thác, hỗ trợ quảng bá sản phẩm, vận hành và nâng cao hiệu quả hoạt động của Sàn Thương mại điện tử Cao Bằng.

2.9. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp cùng Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan tham mưu Chính sách đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: Căn cứ kế hoạch

đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch 5 năm đến 2045 cân đối, bố trí ngân sách, lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án để hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích chung của cộng đồng thành viên hoặc là nơi tiếp nhận/triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng của Nhà nước vì mục tiêu phát triển cộng đồng. Tổ chức kinh tế tập thể có trách nhiệm tự trang trải chi phí vận hành, bảo dưỡng các công trình được Nhà nước bàn giao, giúp cộng đồng quản lý và khai thác hiệu quả các công trình được xây dựng trên cơ sở nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, kết hợp với sự đóng góp của các thành viên.

2.10. Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì cùng các sở ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tham mưu triển khai thực hiện Chính sách bảo hiểm xã hội, hiểm y tế. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế. Tổng hợp, đề xuất phương án xử lý nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của doanh nghiệp, hợp tác xã.

2.11. Sở Tư pháp: Tham gia ý kiến vào các dự án Luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến kinh tế tập thể. Phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các nội dung liên quan đến kinh tế tập thể theo quy định của pháp luật; Cập nhật thường xuyên, đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh ban hành vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Phối hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến kinh tế tập thể nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ khi không còn phù hợp.

2.12. Liên minh HTX chủ trì phối hợp cùng với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Rà soát, bổ sung và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các hợp tác xã phát triển, nắm bắt kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, củng cố tổ chức, nâng cao năng lực quản lý điều hành, hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về giải pháp điều hành, quản lý, khai thác hiệu quả hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện, phổ biến sâu rộng đến các địa phương, các hợp tác xã và các đơn vị có liên quan nhằm tạo điều kiện cho các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh được vay vốn để nâng cao hiệu quả hoạt động và mở rộng sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã theo Quyết định số 340/QĐ-TTg, ngày 12/3/2021 của Chính phủ về phê duyệt "Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030"; Quyết định số 1804/QĐ-TTg, ngày 13/11/2020 về Phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 và các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện.

2.13. Cục Thống kê phối hợp với Liên minh Hợp tác xã, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: xây dựng Dự án khảo sát, điều tra đánh giá vai trò kinh tế tập thể trong đóng góp vào GRDP của tỉnh để có cơ sở dữ liệu thực tiễn trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế của tỉnh.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể

tế tập thể

3.1. Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ nâng cao chất lượng nhân sự, đổi mới phương thức/kế hoạch sản xuất kinh doanh, hạch toán kế toán, quản lý tài chính HTX. Phát triển các mô hình liên kết gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông sản thông qua các hợp đồng kinh tế, trong đó HTX đóng vai trò nòng cốt trong việc tổ chức nông dân sản xuất, sơ chế, chế biến và liên kết với doanh nghiệp để tiêu thụ hàng hóa cho nông dân. Tăng cường biện pháp hỗ trợ, tư vấn để nâng cao sức cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của tổ chức KTTT, HTX; phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bảo vệ lợi ích của thành viên HTX, vận động thành viên góp vốn và nâng mức vốn góp; nâng cao khả năng huy động tiếp cận, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của tổ chức KTTT; nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng sản xuất, kinh doanh của HTX; thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức KTTT có đủ điều kiện. Tập trung củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX, THT trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích mở rộng thành viên, đa dạng hoá các loại thành viên trong tổ chức KTTT (thành viên chính thức và thành viên liên kết) tùy theo nhu cầu, khả năng đóng góp và mức độ tham gia.

Tăng cường năng lực quản trị HTX theo hướng công khai, minh bạch, thông qua các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước; củng cố bộ máy kế toán, kiểm toán. Tập trung ưu tiên bố trí và sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước trong việc hỗ trợ các tổ chức KTTT, HTX; nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX, cải thiện tiềm lực tài chính và quy mô HTX.

Tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng của KTTT gồm: nợ tồn đọng kéo dài trong HTX (nợ nhà nước, nợ ngân hàng, nợ các tổ chức kinh tế khác, nợ thành viên, thành viên nợ HTX...); các quan hệ về tài sản của HTX, đặc biệt là những tài sản liên quan đến đất đai. Rà soát, sắp xếp lại các HTX hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các HTX ngừng hoạt động, chờ giải thể và các HTX chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo quy định của pháp luật, không để các HTX tồn tại hình thức và các HTX hoạt động không đúng bản chất.

Tăng cường liên kết giữa tổ chức KTTT với các tổ chức thuộc thành phần kinh tế khác, nhất là với doanh nghiệp dẫn đầu, ưu tiên các nguồn lực cho doanh nghiệp thực hiện liên kết, tiêu thụ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ các tổ chức KTTT.

Nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của các HTX để tăng tiềm lực tài chính, quy mô hoạt động và uy tín của HTX; đổi mới phương thức hoạt động theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực; phát triển các mô hình kinh tế hợp tác, HTX sản xuất, kinh doanh gắn với chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

Quan tâm thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX phù hợp yêu cầu thực tế HTX và trình độ người học; Chọn lựa cán bộ trẻ, con em thành viên HTX có tâm huyết để tổ chức thí điểm đào tạo dài hạn, bán tập trung đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc. Thực hiện tốt chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, trí thức trẻ về làm công tác quản trị và chuyên môn

tại các HTX chủ lực; bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực quản lý, kinh tế, thương mại, công nghệ cho thành viên, những người tham gia KTTT, HTX. Tạo điều kiện cho HTX tham gia thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn. Có chế độ ưu đãi và quy định cụ thể để giữ lại cán bộ quản lý giỏi và có tâm huyết đối với HTX. Tiếp tục hỗ trợ cho các HTX có nhu cầu và đủ điều kiện thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ quản lý HTX.

3.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương hướng dẫn các HTX nông nghiệp chuyên hướng hoạt động theo mô hình dịch vụ tổng hợp, đa ngành, nghề, có nhiều dịch vụ; chú trọng tăng cường liên kết với các doanh nghiệp chế biến, tiêu thụ nông sản, gắn với xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp; chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp. Phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ xây dựng và phát triển các HTX điểm trên lĩnh vực nông nghiệp, gắn với xây dựng chuỗi giá trị và sản phẩm OCOP của địa phương nhằm mục tiêu bảo vệ môi trường, tạo việc làm và tăng thu nhập cho thành viên.

3.3. Ngân hàng nhà nước tỉnh: Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tập trung giải quyết dứt điểm các khoản nợ tồn đọng của các tổ chức kinh tế tập thể. Nghiên cứu đề xuất giải pháp xóa nợ đối với những hợp tác xã đã ngưng hoạt động, thuộc diện giải thể nhưng không còn tài sản để thanh lý, không còn khả năng để trả nợ.

3.4. Liên minh hợp tác xã tỉnh chủ trì phối hợp cùng với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Xây dựng Chương trình nâng cao năng lực quản lý đối với các tổ chức kinh tế tập thể của tỉnh giai đoạn 2023 - 2025 tầm nhìn 2030.

Tập chung củng cố, tổ chức lại hoạt động hợp tác xã hiện có theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, gắn với lồng ghép các chương trình mục tiêu của nhà nước với việc củng cố và phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; thực hiện rà soát phân loại những hợp tác xã hoạt động không hiệu quả để củng cố tổ chức lại hoạt động cho hiệu quả; Những hợp tác xã yếu kém, ngừng hoạt động kéo dài, tham mưu đề xuất thực hiện giải thể theo đúng quy định; đồng thời đề xuất kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phương án giải quyết dứt điểm đối với các hợp tác xã đã giải thể hiện nay còn vướng mắc về tài sản, tài chính.

Hàng năm, quan tâm bố trí nguồn kinh phí chi không thường xuyên thích đáng nhằm đẩy mạnh công tác tư vấn thị trường, hỗ trợ xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh; tuyên truyền, vận động và hỗ trợ thành lập mới các hợp tác xã trọng tâm là các hợp tác xã nông nghiệp, dịch vụ nông nghiệp, chế biến nông, lâm sản; chú trọng phát triển các hợp tác xã trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, sản xuất sản phẩm OCOP, chế biến các mặt hàng nông sản của người dân... và thực hiện có hiệu quả công tác tư vấn, hỗ trợ kiến thức về hợp tác xã, về thị trường... Mở các lớp tư vấn tập trung, tư vấn trực tiếp cho các đối tượng có nhu cầu thành lập hợp tác xã; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý, điều hành cho đội ngũ

cán bộ hợp tác xã.

Thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện kết nối cho các doanh nghiệp và hợp tác xã liên doanh, liên kết trong sản xuất kinh doanh; thực hiện lồng ghép các chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn với mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể; khuyến khích các hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo hướng các trang trại quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; trú trọng các ngành công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp; dịch vụ du lịch; vận động, tuyên truyền các hợp tác xã trong từng lĩnh vực tham gia liên hiệp hợp tác xã quy mô cấp tỉnh, cấp huyện và quy mô liên xã.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của nhà nước đối với kinh tế tập thể

4.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể. Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin quốc gia về kinh tế tập thể để thực hiện công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể và cấp giấy chứng nhận cho các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; tham mưu kiện toàn và nâng cao vai trò của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh, tạo sự thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, toàn diện trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, điều hành, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết và pháp luật về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

4.2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị thẩm định, tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo chuyên sâu về kinh tế tập thể, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch để kinh tế tập thể phát triển lành mạnh, đúng định hướng; đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập quốc tế, các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, thông tin thị trường, đối tác,... để nâng cao năng lực, trình độ về sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu phù hợp với tình hình mới.

4.3. Ngân hàng nhà nước tỉnh: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn; bám sát chủ trương, định hướng và chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, nghị quyết của cấp ủy và các chương trình, kế hoạch hành động của chính quyền địa phương để chỉ đạo các tổ chức tín dụng triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của ngành ngân hàng đối với phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

4.4. Liên minh hợp tác xã tỉnh: Theo dõi, nắm bắt tình hình thực tế hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể để tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức kinh tế tập thể.

4.5. Thanh tra tỉnh: Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

4.6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Quan tâm chỉ đạo đổi mới phương thức quản lý nhà nước về KTTT, HTX; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp trong việc phát triển KTTT. Phát huy vai trò trách nhiệm, tinh chủ động của chính quyền cơ sở, đồng thời tăng cường sự phối hợp hỗ trợ giữa các sở, ngành tỉnh, phòng chuyên môn cấp huyện có liên quan, trong công tác xây dựng và phát triển HTX. Khắc phục những bất cập, chông chéo trong công tác quản lý HTX theo thống nhất quản lý từ Trung ương, nhằm thuận lợi trong tiếp nhận chỉ đạo, tham mưu, đề xuất cho tỉnh. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về KTTT.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đối với phát triển kinh tế tập thể

5.1. Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp: Tuyên truyền, vận động đề hội viên, đoàn viên và Nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Tỉnh về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình kinh tế tập thể.

5.2. Liên minh hợp tác xã: Quan tâm xây dựng và phát huy vai trò các đoàn thể cùng hội đồng quản trị, ban giám đốc, xây dựng tổ chức kinh tế tập thể phát triển vững mạnh, đối với các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn, có các tổ chức đoàn thể đang hoạt động. Triển khai thành lập Đảng đoàn Liên minh hợp tác xã tỉnh nhằm làm tốt vai trò cầu nối với cấp ủy, chính quyền các huyện, thành phố trong việc đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể trở thành nền tảng kinh tế vững chắc của tỉnh. Thực hiện một số nội dung dịch vụ công phù hợp với quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ.

Củng cố, tăng cường hoạt động của Liên minh hợp tác xã và các tổ chức đại diện. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức kinh tế tập thể, giữ vai trò nòng cốt và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, làm cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với thành phần kinh tế tập thể, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát huy vai trò hướng dẫn, chia sẻ thông tin, vận động thực hiện các chính sách đối kinh tế tập thể.

Thường xuyên tổ chức các Hội nghị đối thoại với các hợp tác xã để kịp thời nắm bắt nguyện vọng, những tồn đọng, khó khăn, vướng mắc và những kiến nghị của hợp tác xã nhằm tham mưu, đề xuất và kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở ngành có liên quan tháo gỡ kịp thời.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố

Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này (có phụ lục kèm theo), Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Cụ thể hóa trong kế hoạch, chương trình công tác hàng năm của ngành, địa

phương, đơn vị mình và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra đôn đốc thực hiện. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp, tham gia xây dựng các chương trình, đề án, dự án do các cơ quan khác chủ trì nhưng có các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, địa phương mình nhằm nâng cao chất lượng và tính khả thi của các chương trình, đề án, dự án.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng về vị trí, vai trò quan trọng của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nền kinh tế thị trường, tạo sự thống nhất cao trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng, củng cố, đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kiểm điểm về tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này. Kịp thời tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý hoặc chuyển tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Ban cán sự Đảng UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CVNCTH;
- Lưu: VT, TH (Nh).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

Phụ lục

NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW NGÀY 16/6/2022 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

(Kèm theo Kế hoạch số 436/KH-UBND ngày 03 tháng 03 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian trình
I	Nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của KTTT trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa				
1	Triển khai công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Chương trình hành động của Chính phủ	Các sở, ban, ngành của tỉnh; các cơ quan trực thuộc Trung ương và UBND các huyện, thành phố	Sở Thông tin Truyền thông; các cơ quan Báo, Đài Phát thanh truyền hình	Các bản tin, tờ rơi, các báo cáo	Thường xuyên
2	Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết với quy mô sâu rộng, tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, nội dung thiết thực	Sở Thông tin Truyền thông	Các sở, ban, ngành của tỉnh; các cơ quan trực thuộc Trung ương và UBND các huyện, thành phố	Các bản tin, các chuyên mục, báo cáo	Thường xuyên
3	Xây dựng Chương trình đổi mới về phương pháp tuyên truyền, các chủ trương, chính sách có liên quan đến lĩnh vực kinh tế tập thể.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các sở, ban, ngành của tỉnh; và UBND các huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	2023-2024

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian trình
4	Nghiên cứu đưa nội dung phát triển KTTT, HTX vào giảng dạy trong chương trình đào tạo lý luận chính trị, chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước về KTTT cho cán bộ, công chức, đảng viên tại Trường Chính trị Hoàng Đình Giông và Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thành phố	Trường Chính trị Hoàng Đình Giông; Trung tâm Bồi dưỡng chính trị các huyện, thành phố	Các sở, ngành, UBND các huyện thành phố	Quyết định	2023-2025
5	Nghiên cứu đưa nội dung phát triển KTTT, HTX lồng ghép vào chương trình giảng dạy thông qua môn Giáo dục kinh tế và pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên theo khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, UBND các huyện thành phố	Quyết định	2023-2025
II	Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, các tổ chức kinh tế hợp tác				
1	Rà soát, tổng hợp sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển KTTT thuộc lĩnh vực quản lý	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện thành phố	Báo cáo	Hàng năm
2	Quản lý vận hành và khai thác có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về hợp tác xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các huyện, thành phố		Thường xuyên
3	Hỗ trợ chuyển đổi số trong DN, HTX 2021-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện thành phố	KH/Quyết định của UBND tỉnh	2023

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian trình
4	Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hoá các chức danh quản lý trong tổ chức KTTT trên địa bàn tỉnh theo quy định (giám đốc, kế toán, kiểm soát).	Sở Nội vụ	Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội và các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của UBND tỉnh	Hàng năm (từ năm 2023)
5	Hoàn thiện lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các cấp, công khai minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	2023-2025
6	Áp dụng thí điểm và nhân rộng cơ chế chính sách để khuyến khích KTTT, HTX tham gia vào hoạt động thu gom, phân loại, xử lý chất thải (đặc biệt ở khu vực nông thôn)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	Hàng năm
7	Tham mưu xây dựng mô hình HTX nông nghiệp cho một số sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các tổ chức KTTT, HTX; Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	Hàng năm
8	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn các chính sách pháp luật về tài chính, chính sách thuế mới, sửa đổi, bổ sung, miễn, giảm, gia hạn hỗ trợ cho tổ chức KTTT. Thực hiện kịp thời, đầy đủ, đồng bộ các chính sách hỗ trợ, ưu đãi miễn, giảm, gia hạn về thuế, phí, đất đai cho tổ chức KTTT theo quy định của pháp luật	Cục Thuế tỉnh	Sở Tài chính UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch tổ chức tập huấn các chính sách của UBND tỉnh	Hàng năm (từ năm 2023)
9	Thực hiện tốt các chính sách về tín dụng	Ngân hàng nhà nước tỉnh	Các tổ chức KTTT, HTX; UBND các huyện, thành phố	Hướng dẫn thực hiện hoạt động tín dụng; các hợp đồng tín dụng	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian trình
10	Tham mưu Chính sách khoa học - công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Các dịch vụ tư vấn về quản lý và khoa học - công nghệ' các đề tài, dự án KH&CN	Thường xuyên
11	Hỗ trợ các tổ chức KTTT trong lĩnh vực khoa học công nghệ đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số	Sở Khoa học công nghệ	Các tổ chức KTTT, HTX; UBND các huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	2023-2025
12	Tham mưu Kế hoạch số 2529/KH-UBND ngày 21/9/2021; Kế hoạch hành động số 604/KH-UBND ngày 17/3/2022; Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Kế hoạch về xúc tiến thương mại tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025	Sở Công Thương	Sở Văn hoá; Các tổ chức KTTT, HTX; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch của UBND tỉnh	Hàng năm
13	Phát triển sản phẩm du lịch phong phú, đa dạng có tính cạnh tranh cao	Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch	Các tổ chức KTTT, HTX; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch của UBND tỉnh; Báo cáo	Hàng năm
14	Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho các doanh nghiệp HTX về hội nhập kinh tế quốc tế, thương mại điện tử, xúc tiến thương mại.	Sở Công Thương	Các tổ chức KTTT, HTX; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng tập huấn	Hàng năm
15	Cân đối, bố trí ngân sách, lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án để hỗ trợ các tổ chức KTTT đầu tư kết cấu hạ tầng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài Chính và các Sở, ngành có liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian trình
16	Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các nội dung liên quan đến KTTT theo quy định của pháp luật; Cập nhật thường xuyên văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Phối hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến KTTT nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ khi không còn phù hợp	Sở Tư pháp; các sở, ngành (theo lĩnh vực quản lý)	các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Các văn bản quy phạm pháp luật	2023-2025
17	Tổng hợp, đề xuất phương án xử lý nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của HTX	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các tổ chức KTTT, HTX; UBND các huyện, thành phố	Phương án	Hàng năm
18	Nghiên cứu xây dựng Dự án khảo sát, điều tra đánh giá vai trò KTTT trong đóng góp vào GRDP của tỉnh	Cục Thống kê	Liên minh HTX, các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Đề án, KH	2023-2025
19	Kiến toàn sắp xếp lại tổ chức bộ máy hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị định 45/2021 của Chính phủ	Liên minh HTX	Sở Kế hoạch & Đầu tư; Sở Tài Chính; Sở Nội vụ	Quyết định của UBND tỉnh	2023
III	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể				
1	Tổng kết đánh giá hiệu quả của tổ chức KTTT; phân loại và đánh giá HTX theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Rà soát, cơ cấu lại hoạt động của các HTX theo đúng bản chất, quy định của pháp luật	UBND các huyện, thành phố	Liên Minh Hợp tác xã tỉnh, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn và các Sở, ngành có liên quan; Các tổ chức KTTT, HTX	Quyết định của UBND huyện, thành phố, Báo cáo.	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian trình
2	Tăng cường liên kết giữa tổ chức KTTT với các tổ chức thuộc thành phần kinh tế khác	UBND các huyện, thành phố	Liên Minh Hợp tác xã tỉnh, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn và các Sở, ngành có liên quan	Báo cáo	Hàng năm
3	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng giải quyết dứt điểm đối với các khoản nợ quá hạn, nợ xấu của các tổ chức KTTT vay vốn tại các tổ chức tín dụng trên địa bàn theo quy định của pháp luật	Ngân hàng nhà nước tỉnh	Các tổ chức KTTT, HTX; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Hàng năm
4	Xây dựng Chương trình nâng cao năng lực quản lý, hạch toán kinh tế đối với các tổ chức kinh tế của tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2023 -2025 tầm nhìn 2030	Liên Minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch của UBND tỉnh	2023
5	Xây dựng Đề án hỗ trợ chuyển đổi số cho các HTX đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Liên minh HTX	Sở Thông tin và truyền thông	Đề án chuyển đổi số cho các HTX đến năm 2025	Năm 2023
6	Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án thành lập chợ thương mại điện tử cho các HTX	Liên minh HTX	Sở Thông tin và truyền thông; Sở Công thương	Website Chợ thương mại điện tử	2023-2024
IV	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể				
1	Kiện toàn và nâng cao vai trò của BCD tỉnh về KTTT	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian trình
2	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo chuyên sâu về KTTT	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch của UBND tỉnh	Hàng năm
3	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn	Ngân hàng nhà nước tỉnh	Các tổ chức KTTT, HTX; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch của UBND tỉnh	Hàng năm
4	Theo dõi, tổng hợp khó khăn vướng mắc trong hoạt động của tổ chức KTTT	Liên Minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên
5	Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác, thanh tra hằng năm	Thanh tra tỉnh	Các tổ chức KTTT, HTX; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch của UBND tỉnh	Hàng năm
V	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đối với phát triển kinh tế tập thể				
	Nghiên cứu đề xuất các quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động và nội dung, phương thức hỗ trợ đối với HTX của nông dân; tuyên truyền, vận động hội viên nông dân nâng cao nhận thức về KTTT, tích cực tham gia thành lập HTX của nông dân	Hội Nông dân tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện thành phố		

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian trình
	Nghiên cứu, đề xuất các quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động và nội dung, phương thức hỗ trợ đối HTX của thanh niên (đặc biệt là HTX của sinh viên); tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia thành lập HTX	Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện thành phố		
	Nghiên cứu, đề xuất các quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động và nội dung, phương thức hỗ trợ đối với HTX; tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia thành lập HTX cựu chiến binh	Hội Cựu chiến binh tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện thành phố		